

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Phần I

BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình

Năm 2025 là năm Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022–2027. Công ty đã xây dựng và triển khai chính sách điều hành phù hợp với điều kiện thực tế, phát huy nội lực, đồng thời khắc phục các tồn tại, hạn chế của những năm trước.

Ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo đã chủ trương:

- Siết chặt công tác quản lý.
- Tinh giản bộ máy quản lý.
- Phân bổ nhiệm vụ sát thực tế.
- Tăng cường trách nhiệm cá nhân trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Thuận lợi

Đội ngũ công nhân lành nghề và cán bộ kỹ thuật có nhiều năm kinh nghiệm, đảm bảo năng lực tổ chức thi công.

Hội đồng Quản trị luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao, hỗ trợ Công ty trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

+ Khó khăn

Tác động từ khủng hoảng kinh tế toàn cầu và các quy định mới về đầu tư ngành điện ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động thi công xây dựng, đặc biệt là hoạt động đầu tư tài chính (cổ phiếu MAS bị ảnh hưởng bởi ngành du lịch và hàng không).

Công tác đấu thầu ngày càng siết chặt, đòi hỏi năng lực cao, gây khó khăn trong việc tìm kiếm dự án và việc làm.

Hình thức nhận thầu chủ yếu là nhân công, thầu phụ cho các tổng thầu, giá trị hợp đồng nhỏ, không giúp nâng cao năng lực thực hiện công trình.

Các dự án dự kiến triển khai trong năm không đạt kế hoạch do nhiều yếu tố khách quan.

Lực lượng lao động phần lớn đã cao tuổi, khó tuyển dụng công nhân trẻ do đặc thù công việc di chuyển theo công trình và mức thu nhập chưa đủ hấp dẫn.

Đơn giá gói thầu áp dụng định mức xây dựng cơ bản mới, dẫn đến giá trị hợp đồng không cao, ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính.

II Kết quả

2.1 Một số chỉ tiêu thực hiện

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025		Tỷ lệ (%)	
		TH	KH	TH	2025/2024	TH/KH
Doanh thu	Tỷ	4.700	8	20.937	4.45	2.62
LN sau thuế	Tỷ	0.55	0.25	3.652	6.64	14.608
Nộp NS	Tỷ	0.64		2.632	4.113	100
Vốn điều lệ	Tỷ	60	60	60	100	100
Lao động BQ	Ng	3	20	2	30	30
TN BQ	Tr/th	7	7	7	100	100

2.2 Các công trình thực hiện hoàn thành trong năm 2025

* Đã đóng điện hoàn thành

- Đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên

- Đường dây 500/220kV Nho Quan – Phủ Lý – Thường Tín Lô 26

- Đường dây 500/220kV Nho Quan – Phủ Lý – Thường Tín Lô 13.2

* Công trình đang dở dang

-Di chuyển ĐZ Trung thế, Hạ thế tại huyện Tuy An -tỉnh Phú Yên

-Đường dây 220kV Đô Lương - Nam Cẩm

-Trạm biến áp 500kV và đường dây đấu nối Quảng Trị - Vũng Áng - Đà Nẵng

III. Đánh giá về công tác quản lý

3.1 Công tác điều hành

Trong năm 2025, công tác điều hành của Ban lãnh đạo Công ty được triển khai đúng theo tinh thần Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Các công trình được tổ chức thi công bám sát tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư, đồng thời áp dụng chính sách thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về vật tư và nhân công.

Công ty đã chủ động tổ chức họp đánh giá định kỳ nhằm điều chỉnh và phân bổ lại nguồn nhân lực phù hợp với tính chất, quy mô từng công trình. Việc kiểm kê, đánh giá vật tư dư thừa được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo việc quyết toán không phát sinh thất thoát. Vật tư phụ trợ phục vụ thi công được cung cấp đầy đủ, đúng chất lượng và số lượng, đảm bảo tiến độ đóng điện các công trình.

3.2 Công tác tìm kiếm việc việc làm

Mặc dù trong năm 2025, việc đấu thầu gặp nhiều khó khăn do yếu tố khách quan của thị trường, nhưng nhờ giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư và Tổng thầu B, Công ty vẫn duy trì được khối lượng công việc ổn định, đảm bảo thu nhập và công ăn việc làm cho người lao động.

3.3 Công tác nghiệm thu thanh toán

Công tác nghiệm thu và thanh toán được thực hiện kịp thời, góp phần tích cực vào việc thu hồi vốn và đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, vẫn còn một số công trình bị chậm quyết toán do thời gian nghiệm thu giữa chủ đầu tư và tổng thầu kéo dài.

3.4 Công tác an toàn

Trong năm 2025, công tác an toàn lao động được thực hiện nghiêm túc, không xảy ra tai nạn lao động trên các công trường. Công ty đã trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ cho người lao động, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn.

IV. Đánh giá chung

- Công ty đã phục hồi rõ rệt về mặt tài chính, chuyển từ giai đoạn khó khăn sang có lãi cao.

Tuy nhiên, cơ cấu lợi nhuận chưa thực sự bền vững, do phụ thuộc lớn vào lợi nhuận khác thay vì hoạt động kinh doanh chính.

Doanh thu tăng trưởng đột biến là tín hiệu tích cực nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro nếu không duy trì được trong các năm tiếp theo.

Hiệu quả hoạt động cốt lõi cần được cải thiện thông qua kiểm soát chi phí, nâng cao năng suất và tối ưu vận hành.

- Nộp ngân sách nhà nước hoàn thành vượt kế hoạch.

- Vốn điều lệ không thay đổi và hoàn thành kế hoạch.

- Lao động bình quân không đạt kế hoạch, chỉ bằng 15% so với mục tiêu, cần được đánh giá lại.

- Thu nhập bình quân duy trì ổn định và đạt kế hoạch.

- Công ty đã có sự cải thiện về lợi nhuận, nhưng các chỉ tiêu như doanh thu và lao động vẫn chưa đạt kế hoạch, cần có các biện pháp điều chỉnh trong thời gian tới.

Để khắc phục, trong các năm tới, Công ty sẽ:

- Tiếp tục siết chặt quản lý, nâng cao năng lực đấu thầu.
- Mở rộng thị trường, tìm kiếm dự án giá trị cao hơn.
- Đổi mới chính sách nhân sự để thu hút nguồn lao động trẻ.
- Chủ động hơn trong công tác đầu tư và dự báo thị trường.

Đời sống người lao động được duy trì ổn định; các chế độ như bảo hiểm xã hội được thực hiện đầy đủ. Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật trong mọi hoạt động.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT NĂM 2026

1, Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm việc làm: Tăng cường các hoạt động tiếp cận thị trường, chủ động mở rộng mạng lưới quan hệ với chủ đầu tư, tổng thầu và các đối tác chiến lược nhằm tìm kiếm thêm các dự án thi công phù hợp với năng lực của Công ty. Đặc biệt ưu tiên các dự án thuộc lĩnh vực điện năng, hạ tầng kỹ thuật.

Phấn đấu đạt doanh thu 8 tỷ đồng đối với ngành nghề chính Xây lắp điện: Đây là chỉ tiêu trọng tâm trong năm 2026, đòi hỏi sự quyết liệt trong điều hành, chủ động trong tìm kiếm nguồn việc và nâng cao hiệu quả thi công, tài chính.

Đảm bảo công việc thường xuyên cho người lao động: Duy trì ổn định lực lượng lao động hiện có, đảm bảo thu nhập, chế độ chính sách đầy đủ. Ưu tiên các công trình có thể triển khai liên tục để tạo việc làm bền vững.

Tối ưu hóa bộ máy thi công gọn nhẹ, hiệu quả: Tiếp tục tinh giản nhân sự gián tiếp, tập trung vào đội ngũ kỹ thuật trực tiếp, tăng cường năng lực điều hành và nâng cao hiệu suất thi công. Phân công nhiệm vụ cụ thể, sát với năng lực từng cá nhân và yêu cầu từng công trình.

Hiện đang triển khai một số công trình trọng điểm, bao gồm:

Dự án di chuyển ĐZ trung thế, hạ thế tại huyện Tuy An – tỉnh Phú Yên

Đường dây 220kV Đô Lương - Nam Cẩm

Trạm biến áp 500kV và đường dây đầu nối Quảng Trị - Vũng Áng - Đà Nẵng

Đồng thời, công ty tiếp tục tìm kiếm và tham gia đấu thầu các dự án mới, ưu tiên các công trình:

- Sửa chữa, nâng cấp trạm và đường dây điện tại khu vực miền Trung – Tây Nguyên
- Các gói thầu lắp đặt cơ điện (M&E) trong khu công nghiệp, cụm dân cư mới
- Hợp tác làm nhà thầu phụ cho các tổng thầu lớn trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và hạ tầng

2, Công tác kế hoạch

Tập trung tìm kiếm dự án, tận dụng tối đa nguồn lực hiện có.

Chủ động về tài chính, nhân sự sau Tết để đảm bảo sẵn sàng thi công.

Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3. Dự kiến các chỉ tiêu

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025			2026
		TH	KH	TH	%TH/KH	KH
Doanh thu	Tỷ	4.700	8	20.937	2.62	8
LN sau thuế	Tỷ	0.55	0.25	3.652	14.608	0.300
Nộp NS	Tỷ	0.64		2.632	100	0.100
Vốn điều lệ	Tỷ	60	60	60	100	60
Lao động BQ	Ng	10	20	2	30	20

TN BQ	Tr/th	7	7	7	100	7
-------	-------	---	---	---	-----	---

4. Giải pháp thực hiện

4.1 Công tác kế hoạch – điều độ

Thi công đúng tiến độ các công trình đã ký kết.

Tập trung đấu thầu các công trình mới trong 6 tháng đầu năm, đảm bảo chỉ tiêu năm 2026 và có khối lượng gói đầu cho năm 2027.

Mở rộng hợp tác, xây dựng giá cạnh tranh, tăng cường ngoại giao với các nhà thầu phù hợp năng lực công ty.

4.2 Công tác nghiệm thu thanh toán

Tăng tốc nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ quyết toán, phối hợp chặt giữa các phòng ban nhằm rút ngắn thời gian thu hồi vốn.

4.3 Công tác kỹ thuật an toàn

Giám sát chặt chẽ quy trình thi công, đảm bảo an toàn – vệ sinh lao động.

Phổ biến quy trình kỹ thuật thường xuyên, cải tiến thiết bị nhằm tăng năng suất, chất lượng.

4.4 Công tác quản lý tài chính

Chủ động phân tích, dự báo tài chính, đảm bảo nguồn vốn linh hoạt cho thi công.

Thực hiện nhanh, đúng quy chế các hoạt động chi – thu.

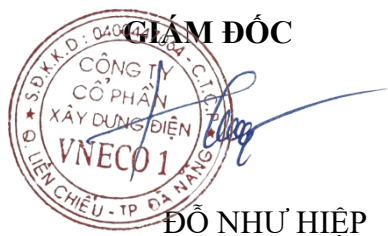
4.5 Công tác tổ chức nhân sự

Bổ trí hợp lý nhân sự hiện có, rà soát lại lực lượng lao động.

Đảm bảo quyền lợi, chính sách đầy đủ cho người lao động, tạo điều kiện làm việc lâu dài, ổn định.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

GIÁM ĐỐC



ĐỖ NHƯ HIỆP



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1**

Các căn cứ:

- Chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1;

- Báo cáo kết quả HĐSXKD năm 2025 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO1

- Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO1

Ban kiểm soát (BKS) chúng tôi theo kết quả bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

+ Bà: Trần Thị Hà Trinh

- Trưởng ban

+ Bà: Lê Thị Nga

- Thành viên

+ Ông: Nguyễn Huy Kha

- Thành viên

NỘI DUNG KIỂM SOÁT

**I.KIỂM SOÁT VIỆC XÂY DỰNG QUY CHẾ, CÁC QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT), BAN ĐIỀU HÀNH (BDH) CÔNG TY.**

1. Hội đồng quản trị:

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 28/04/2025, HĐQT của công ty gồm có:

+ Ông Đỗ Văn Đạt - Chủ tịch HĐQT

+ Ông Đỗ Như Hiệp - Thành viên

+ Ông Đỗ Văn Huân - Thành viên

+ Ông Lê Bá Độ - Thành viên

- Theo quy định của Quy chế hoạt động, HĐQT đã thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ báo cáo, công bố thông tin với UBCKNN, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội.

- Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp cùng Ban lãnh đạo Công ty, kịp thời tổ chức các cuộc họp để tìm cách khắc phục những vướng mắc trong quá trình làm việc.

Thông qua các cuộc họp này, HĐQT đã chỉ đạo cho Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu từng kỳ trong kế hoạch tổng thể năm theo định hướng của Nghị quyết Đại hội, đồng thời chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai một số nội dung cần thiết trong công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn.

- Khối lượng các phòng ban: Ban điều hành đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các bộ phận chuyên môn nghiên cứu sắp xếp lại cơ cấu cán bộ, phòng ban hợp lý hơn theo tình hình hiện nay.

- Từ việc rà soát điều chỉnh và cơ cấu lại lực lượng công nhân các tổ sản xuất, Những lao động có đủ điều kiện về năm công tác, hoặc sức khỏe không đảm bảo lãnh đạo Công ty đã xem xét giải quyết cho nghỉ đúng quy định.

2. Tình hình hoạt động kinh doanh:

Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	29,261,013,414	40,063,965,701	137
Doanh thu thuần	800,173,437	12,528,373,757	1.566
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-1,652,825,362	-2,281,617,792	138
Lợi nhuận khác	2,728,669,818	7,613,324,060	279
Lợi nhuận trước thuế	1,075,844,456	5,331,706,268	496
Lợi nhuận sau thuế	493,380,820	3,785,897,886	767

3. Kiểm soát công tác đầu tư:

- Tính đến ngày 31/12/2025 công ty vẫn đang nắm giữ 263.500 cổ phiếu, chiếm hơn 6% cổ phiếu của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng.

4. Kiểm soát công tác tài chính kế toán:

- Phòng tài chính kế toán Công ty đã triển khai đầy đủ đúng các quy định của Nhà nước và quy định của Bộ tài chính. Năm 2025 Công ty đạt lợi nhuận sau thuế 3.785 tỷ đồng.

- Việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025 thể hiện như sau:

Chỉ tiêu về Vốn điều lệ: (Lấy số liệu theo ngày chốt danh sách cổ đông 27/03/2026)

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025: 60.000.000.000 VNĐ

- Cơ cấu: Gồm 551 cổ đông

TT	Cổ đông	Số lượng CP	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Vốn nhà nước	0	0	0
2	Vốn cổ đông	6.000.000	60.000.000.000	100
	Trong đó:			
a	Của Công ty CP VNECO1 (CP quỹ)	68.720	687.200.000	1,15
b	Cổ đông khác	5.931.280	59.312.800.000	98,85
	Tổng cộng	6.000.000	60.000.000.000	100

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	12.09	4.16
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	11.11	4.03
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>	0.08	0.24
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.09	0.31
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0.41	6.60
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.03	0.31

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.62	0.03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.02	0.12
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	0.09
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-2.07	-0.18

+ Hàng quý đều tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn công tác Báo cáo tài chính và Công bố thông tin theo quy định của Ngành, của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và của UBCK Nhà nước.

+ Kết thúc năm Tài chính 2025, Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1 đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc Tế tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty, kết quả Công ty kiểm toán kết luận Công ty đã thực hiện đúng các quy định về tài chính, việc xác định kết quả kinh doanh là đúng.

5. Kiểm soát các hoạt động khác

*** Tình hình thực hiện nghĩa vụ với người lao động:**

Công ty thực hiện chế độ, chính sách về tiền lương, thưởng, phụ cấp, chế độ nâng lương, nâng bậc, ăn ca, BHXH, BHYT, BHTN, an toàn – vệ sinh đối với người lao động theo đúng pháp luật, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể, đồng thời đẩy mạnh thực hiện văn hóa doanh nghiệp nhằm tạo động lực và môi trường làm việc tốt cho người lao động trong toàn Công ty đến các tổ đội sản xuất.

*** Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại:**

- Đối với quyền lợi của các Cổ đông: Năm 2025 đến trước khi tổ chức Đại hội Cổ đông, các thông tin đã được công bố đầy đủ và kịp thời. Đến trước thời điểm Đại hội Cổ đông lần này, chưa có ý kiến phản ánh nào của Cổ đông (qua các kênh thông tin trực tiếp, văn thư bưu chính, điện thoại hoặc qua hòm thư điện tử của Công ty...).

*** Đánh giá chung về tất cả các HĐSXKD của Công ty** thông qua các báo cáo là chính xác và hợp lý.

- Trong năm 2025 BKS đã phối kết hợp với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành, trao đổi với nhau để đưa ra các giải pháp quản lý, điều hành sản xuất cho phù hợp với từng công trình.

- Hoạt động của BKS thường xuyên theo dõi nắm bắt thực tế hoạt động của các công trình và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ. Cuối quý tổ chức họp để kiểm điểm lại các hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'TRH', with a long horizontal flourish extending to the right.

TRẦN THỊ HÀ TRINH

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1 – NĂM 2025**

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam vận hành trong bối cảnh nhiều biến động và thách thức từ cả trong nước lẫn quốc tế. Các yếu tố chính ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế có thể được phân tích theo hai nhóm: yếu tố bên ngoài và yếu tố nội tại trong nước.

Yếu tố bên ngoài

- Diễn biến thị trường năng lượng và chi phí đầu vào:

Năm 2025, thị trường năng lượng toàn cầu dần ổn định hơn so với giai đoạn trước, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều biến động do ảnh hưởng kéo dài của các xung đột địa chính trị và quá trình chuyển dịch năng lượng. Giá nhiên liệu chưa thực sự ổn định đã tiếp tục tạo áp lực lên chi phí đầu vào của các ngành như xây dựng, vận tải và sản xuất vật liệu.

- Mặt bằng lãi suất và khả năng tiếp cận vốn:

Mặc dù xu hướng nới lỏng chính sách tiền tệ bắt đầu xuất hiện tại một số nền kinh tế lớn, mặt bằng lãi suất trong năm 2025 vẫn duy trì ở mức tương đối cao. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí tài chính, khả năng huy động vốn và triển khai dự án của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có nhu cầu vốn lớn như lĩnh vực xây lắp điện.

- Sự phục hồi chưa đồng đều của kinh tế toàn cầu:

Nền kinh tế thế giới trong năm 2025 có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên diễn biến không đồng đều giữa các khu vực. Nhu cầu tại các thị trường lớn vẫn còn thận trọng, khiến hoạt động sản xuất và đầu tư chưa thực sự bùng nổ, gián tiếp ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án và nhu cầu xây dựng hạ tầng.

- Đẩy mạnh đầu tư công và phát triển hạ tầng năng lượng trong nước:

Trong năm 2025, Chính phủ tiếp tục thúc đẩy giải ngân đầu tư công, đặc biệt là các dự án hạ tầng giao thông và năng lượng. Đây là yếu tố tích cực đối với các doanh nghiệp xây lắp điện khi nhu cầu thi công các công trình đường dây, trạm biến áp tăng lên, tạo cơ hội mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cực đoan:

Tình trạng thời tiết bất thường, mưa bão kéo dài tại một số khu vực đã ảnh hưởng đến tiến độ

thi công công trình, làm gia tăng chi phí và kéo dài thời gian hoàn thành dự án. Điều này đặt ra yêu cầu cao hơn trong công tác quản lý tiến độ và điều hành thi công.

Yếu tố trong nước

- **Mặt bằng lãi suất và khả năng tiếp cận tín dụng:**

Trong năm 2025, mặt bằng lãi suất trong nước có xu hướng giảm nhẹ nhằm hỗ trợ phục hồi kinh tế, tuy nhiên việc tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Điều kiện vay vốn vẫn được kiểm soát chặt chẽ, ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn và triển khai các dự án đầu tư.

- **Tiến độ cải cách thủ tục hành chính và môi trường đầu tư:**

Mặc dù Chính phủ đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, trên thực tế một số quy trình liên quan đến phê duyệt dự án, cấp phép xây dựng và thủ tục đầu tư vẫn còn kéo dài. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng và xây lắp hạ tầng.

- **Đẩy mạnh đầu tư công và phát triển hạ tầng:**

Năm 2025 ghi nhận sự quyết liệt trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm như giao thông và năng lượng. Đây là yếu tố tích cực tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong ngành xây lắp điện có thêm cơ hội tham gia thi công các công trình quy mô lớn.

- **Biến động của thị trường lao động:**

Thị trường lao động trong nước tiếp tục có sự dịch chuyển, trong đó lực lượng lao động kỹ thuật có xu hướng thiếu hụt cục bộ tại một số ngành đặc thù như xây lắp điện. Bên cạnh đó, việc thu hút lao động trẻ gặp khó khăn do đặc thù công việc đòi hỏi di chuyển nhiều và điều kiện làm việc khắc khe, ảnh hưởng đến nguồn nhân lực phục vụ sản xuất kinh doanh.

- **Chi phí đầu vào và áp lực giá cả trong nước:**

Giá nguyên vật liệu xây dựng và chi phí nhân công trong nước vẫn duy trì ở mức cao, gây áp lực lên chi phí sản xuất và biên lợi nhuận của doanh nghiệp. Việc kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả thi công trở thành yêu cầu cấp thiết.

Năm 2025, Công ty chịu ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, do đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cốt lõi vẫn còn ở mức thấp. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

1/ Về công tác quản lý của HĐQT:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định, Hội đồng quản trị luôn luôn bám sát Nghị quyết của Hội Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của Công ty và căn cứ tình hình thực tế để xác định hướng đi, đề ra những chủ trương thực thi trong từng giai đoạn của năm, nhằm tăng cường công tác quản lý và giám sát hoạt động để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và đưa Công ty vượt dần qua các khó khăn của nền kinh tế hiện nay đang tác động vào Công ty, đồng thời ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ và thu hút người lao động nhằm tạo cơ sở ổn định và phát triển.

Về tổ chức họp HĐQT và công tác giám sát đối với người quản lý:

- Tổ chức thành công cuộc Hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 28 tháng 04 năm 2025 trong lần thứ nhất.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị của Công ty đã có tổ chức những cuộc họp nhằm đánh giá tình hình thực hiện công việc và đề ra các biện pháp để khắc phục, nhằm thực hiện nhiệm vụ kế hoạch trong năm. Khi có vấn đề đặc biệt, HĐQT có những cuộc họp giải quyết kịp thời những việc đột xuất phát sinh.

Về việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1:

Năm 2025, Công ty gặp rất nhiều khó khăn, do tình hình việc làm và điều kiện thời tiết, việc tổ chức thi công các công trình gặp nhiều vướng mắc, kết quả HĐSXKD cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025		Tỷ lệ (%)	
		TH	KH	TH	2025/2024	TH/KH
Doanh thu	Tỷ	4.700	8	20.937	4.45	2.62
LN sau thuế	Tỷ	0.55	0.25	3.652	6.64	14.608
Nộp NS	Tỷ	0.64		2.632	4.113	100
Vốn điều lệ	Tỷ	60	60	60	100	100
Lao động BQ	Ng	3	10	2	30	30
TN BQ	Tr/th	7	7	7	100	100

2/ Về tình hình thực hiện đầu tư:

Năm 2025, công ty đã có nhiều dự định đầu tư vào các lĩnh vực khác ngoài ngành điện, như xây dựng công trình dân dụng nhưng vẫn không có lợi nhuận do bước đầu chuyển sang lĩnh vực này vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Hiện nay Công ty vẫn là cổ đông lớn nắm giữ trên 6% cổ phiếu của

Công ty cổ phần dịch vụ sân bay hàng không có mã cổ phiếu MAS. Do ảnh hưởng của chiến tranh thế giới Nga- Ukraine Công ty không có lợi tức để chia cho Cổ đông.

3/ Báo cáo tài chính Công ty:

Công tác báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1 đã thực hiện lập đúng đắn, chuẩn mực, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình Tài chính của Công ty tại thời điểm đến ngày 31/12/2025.

Cuộc Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc Tế làm kiểm toán. Công ty đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 hoàn thành trước ngày Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty công bố thông tin gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên website của Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

Với tinh thần quyết tâm sẽ tháo gỡ những khó khăn của năm 2025, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nêu một số chỉ tiêu chủ yếu, như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025			2026
		TH	KH	TH	%TH/KH	KH
Doanh thu	Tỷ	4.700	8	20.937	2.62	8
LN sau thuế	Tỷ	0.55	0.25	3.652	14.608	0.300
Nộp NS	Tỷ	0.64		2.632	100	0.100
Vốn điều lệ	Tỷ	60	60	60	100	60
Lao động BQ	Ng	10	20	2	30	20
TN BQ	Tr/th	7	7	20.937	2.62	8

Để thực hiện đạt được các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra trên, HĐQT xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Hội đồng quản trị luôn có những cuộc họp theo định kỳ và kịp thời để tìm phương án, biện pháp giải quyết các vướng mắc trong quản lý, cũng như những thủ tục thay đổi liên quan.

2. Luôn phát huy dân chủ, phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc, chi bộ đảng, công đoàn, để tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

3. Về chiến lược tìm kiếm việc làm: Nghiên cứu kỹ về công tác đấu thầu và các gói thầu thực hiện đấu thầu có hiệu quả. Đồng thời tìm việc làm từ các đơn vị liên quan để hợp tác làm sản phẩm,

công trình, tạo các nguồn thu lớn có tính ổn định hơn cho Công ty. Phần đầu có đủ việc làm cho các đơn vị trong năm 2026 và có gởi đầu sang năm 2027.

Mở rộng lĩnh vực đầu tư của Công ty: Định hướng đầu tư sang một số ngành nghề mới để tạo dòng tiền ổn định, đảm bảo sự phát triển của Công ty.

4. Chú trọng làm công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi vốn nhanh, đồng thời tăng cường công tác kỹ thuật để nhằm giảm tối đa về sai sót kỹ thuật trong thi công, đảm bảo an toàn, hạn chế tối đa và không để các sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra.

5. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. Tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quản lý chất lượng công trình, an toàn lao động, vật tư, nhiên liệu.

6. củng cố tổ chức bộ máy quản lý và sắp xếp tổ chức sản xuất, tổ chức cán bộ hợp lý và cắt giảm nhân viên hợp lý phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty, đảm bảo hiệu quả Công việc và giảm chi phí đến mức tối đa.

7. Tích cực làm tốt công tác thu hồi vốn, tìm các giải pháp thu hồi vốn nhanh, luôn luôn chủ động về tài chính, đảm bảo dư nợ trong giới hạn cho phép. Đồng thời thực hiện công tác hạch toán sản phẩm kịp thời hàng kỳ và đúng quy định của Nhà nước và phân tích được nguyên nhân về lỗ, lãi rõ ràng.

8. Luôn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát mọi chuyên môn nghiệp vụ, như tài chính, thanh toán tiền lương, vật tư, nhiên liệu, đền bù, dụng cụ, thiết bị,... để hạn chế tổn thất chi phí nhằm tăng mức thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc mà đơn vị gặp phải, tạo điều kiện thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm 2026.

9. Nắm rõ quy định Nhà nước để thực hiện cho chính xác, tránh sai phạm không đáng có.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng.

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ VĂN HUÂN

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KẾT QUẢ SXKD
VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1 tại thời điểm 31/12/2025, số liệu đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc Tế kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm 2025.

Giám đốc và ban lãnh đạo Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1 báo cáo trước đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2026, cụ thể:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2025

A. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TẠI NGÀY 31/12/2025

TÀI SẢN		31/12/2025
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	39,819,629,340
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	8,157,152,991
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	22,611,285,054
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	7,776,115,244
IV	Hàng tồn kho	1,272,540,679
V	Tài sản ngắn hạn khác	2,535,372
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	426,984,583
I	Các khoản phải thu dài hạn	-
II	Tài sản cố định	341,495,048
1	Tài sản cố định hữu hình	341,495,048
2	Tài sản cố định vô hình	-
III	Bất động sản đầu tư	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	-
V	Đầu tư tài chính dài hạn	-
VI	Tài sản dài hạn khác	85,489,535
1	Chi phí trả trước dài hạn	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		40,246,613,923
NGUỒN VỐN		31/12/2025
C	NỢ PHẢI TRẢ	9,519,498,073
I	Nợ ngắn hạn	9,519,498,073
II	Nợ dài hạn	-
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	30,727,115,850
I	Vốn chủ sở hữu	30,727,115,850

1	Vốn góp của chủ sở hữu	60,000,000,000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	-
2	Thặng dư vốn cổ phần	111,973,829
3	Cổ phiếu quỹ (*)	-436,450,000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-28,948,407,979
-	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	-32,734,305,865
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		40,246,613,923

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	12,528,373,757
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	12,528,373,757
4	Giá vốn hàng bán	11,705,697,011
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	822,676,746
6	Doanh thu hoạt động tài chính	386,569,400
7	Chi phí tài chính	-26,356,030
8	Chi phí bán hàng	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,517,219,968
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-2,281,617,792
11	Thu nhập khác	7,755,695,111
12	Chi phí khác	142,371,051
13	Lợi nhuận khác (40= 31-32)	7,613,324,060
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,331,706,268
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,545,808,382
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3,785,897,886
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	669

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	12.09	4.16
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	11.11	4.03

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.08	0.24
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.09	0.31
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	0.53	6.60
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.03	0.31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.62	0.03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.02	0.12
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	0.09
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-2.07	-0.18

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2025

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 có lãi nhưng do bị lỗ lũy kế từ các năm trước chuyển qua, do vậy Công ty không chia cổ tức.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



ĐỖ NHƯ HIỆP